

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H K
TỈNH H1 TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HS-ST

Ngày: 15/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H K, TỈNH H1 TỈNH

Với t H1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Thảo và bà Trần Thị Mai Liên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị H1 - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tỉnh.

Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tỉnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 15/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tỉnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST-HS, ngày 31/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS, ngày 01/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **N Văn T**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/9/1964; quê quán: Thôn P V, xã P G, huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tỉnh; nơi cư trú: Thôn P V, xã P G, huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tỉnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 08/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, chính quyền: Không; con ông N Văn Đ và bà P Thị C; vợ L Thị H; con: 04 đứa (lớn sinh năm 1988, út sinh năm 1995); anh, chị, em ruột có 03 người (bị cáo là con thứ hai); tiền án, nhân thân: Không; tiền sự: Ngày 07/02/2023 bị Công an xã P T, huyện H K, tỉnh H1 Tỉnh xử phạt vi phạm H1nh chính số tiền 1.250.000 đồng về H1nh vi đánh bạc, đã nộp phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 16/11/2023 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh L Khắc H, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn T H, xã P G, huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tỉnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

2. Anh L Khắc K, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn P H, xã P G, huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tỉnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

3. Bà P Thị C, sinh năm 1935; Trú tại: Thôn Q L, xã P G, huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

4. Ông N Văn Đ, sinh năm 1933; Trú tại: Thôn P L, xã P G, huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

5. Bà P Thị T, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn T H, xã P G, huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/9/2023, N Văn T, sinh năm 1964, trú tại thôn P V, xã P G, huyện Hương Khê điều khiển xe mô tô Honda Wave RS, màu đỏ, biển kiểm soát 38Y1-2422 đi đến n H1 mẹ đẻ là bà P Thị C, sinh năm 1935, trú tại thôn Quang Lộc, xã xã P G để cho trâu ăn. Một lúc sau, L Khắc K, sinh năm 1975, trú tại thôn Phú Hưng, xã xã P G, huyện Hương Khê điều khiển xe mô tô Honda Wave S màu đỏ, biển kiểm soát 19N1-005.83 đến n H1 bà C để hái lá sẵn về cho cá ăn. Khi gặp anh K thì N Văn T nảy sinh ý định đánh bạc nên đã dùng điện thoại nhãn hiệu Realme màu đỏ của mình gọi điện rủ anh L Khắc H, sinh năm 1968, trú tại thôn Trung H1, xã xã P G, huyện Hương Khê đến đánh bạc, anh H đồng ý rồi điều khiển xe mô tô Honda Wave A màu đen, biển kiểm soát 38B1-165.61 mang theo 01 bộ bài tú lơ khơ đến n H1 bà C. Khoảng 17 giờ 55 phút, khi anh H đến thì cả ba ngồi đánh bạc tại bàn đặt giữa phòng khách dưới hình thức đánh “Phỏm”, T thua bằng tiền Việt Nam đồng. Cả ba người đánh bạc đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an xã xã P G phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại vị trí đánh bạc số tiền 750.000 đồng và 52 quân bài tú lơ khơ.

Hình thức chơi và mức cá cược cụ thể như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ quân A đến quân K, trong đó phỏm là tập hợp gồm 03 hoặc 04 quân bài cùng giá trị (ví dụ: 03 hoặc 04 quân K) hoặc 03, 04 hoặc 05 quân bài có giá trị liên tiếp nhau cùng chất (ví dụ: 2,3,4 cùng chất cơ hoặc 2,3,4,5 cùng chất rô hoặc 2,3,4,5,6 cùng chất chuồn). Ở mỗi ván bài, mỗi người chơi sẽ được chia 09 quân bài, riêng người nào đánh trước sẽ được chia 10 quân, các quân bài còn lại sẽ để ở tại vị trí giữa bàn đánh bạc gọi là bài “nọc”. Người đánh đầu tiên sẽ đánh 01 quân bài cho người bên cạnh theo chiều ngược chiều K đồng hồ, nếu người kế tiếp có ít nhất 02 quân bài cùng tập hợp để ghép t H1nh phỏm thì sẽ được “ăn” quân bài đó, nếu “ăn” thì sẽ không được bốc bài “nọc”, còn nếu không “ăn” thì sẽ được bốc 01 quân bài ở “nọc” và đánh 01 quân bài cho người tiếp theo. Lượt chơi được tiếp tục cho đến khi có người “ù”, tức có 09 quân bài trên tay tạo t H1nh 03 phỏm. Nếu không có người “ù” thì ván bài kết thúc sau 03 lượt bốc bài “nọc”, số bài còn lại ở “nọc” thì để nguyên. Trước khi mỗi người chơi đánh quân bài cuối cùng thì phải trưng bài ra cho những người chơi còn lại xem các tập hợp phỏm của mình. Kết thúc ván bài sẽ tính tổng số

điểm của các quân bài trên tay theo giá trị từ quân A đến quân K tương ứng từ 1 đến 13 rồi so sánh để xét T thua. Thứ hạng xếp theo thứ tự tổng số điểm tăng dần, người nào điểm ít thì T, nếu cùng điểm thì người hạ bài trước sẽ T. Nếu người chơi không có phỏm thì gọi là “cháy” và không được xét điểm. Người nào về nhất sẽ được nhận tiền của những người còn lại theo mức 10.000 đồng của người về nhì, 20.000 đồng của người về sau cùng, 40.000 đồng của người nào “cháy”. Nếu ván bài có người “ù” thì mỗi người còn lại phải trả 40.000 đồng. Ngoài ra, trong quá trình đánh bạc, nếu người chơi bị “ăn” quân bài thứ nhất thì phải trả 10.000 đồng, bị “ăn” quân bài thứ hai thì phải trả 20.000 đồng, bị “ăn” quân bài chốt hạ (thứ 3) thì phải trả 30.000 đồng. Nếu người đánh bị “ăn” cả 3 quân bài thì bị “ù đèn” và phải trả 80.000 đồng cho người ăn.

Quá trình điều tra xác định, N Văn T sử dụng 300.000 đồng, L Khắc H sử dụng 270.000 đồng và L Khắc K sử dụng 180.000 để đánh bạc. Trước đó ngày 07/02/2023 bị cáo N Văn T bị Công an xã P T, huyện H K xử phạt 1.250.000 đồng về H1nh vi đánh bạc theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 Chính phủ, đã chấp H1nh xong nhưng đến thời điểm thực hiện H1nh vi đánh bạc trên chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm H1nh chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm H1nh chính.

* *Vật chứng vụ án*: Thu giữ, tạm giữ tại hiện trường 52 quân bài Tú lơ khơ và số tiền 750.000 đồng tại chiếu bạc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu đỏ, biển kiểm soát 38Y1-2422 và 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu đỏ (của N Văn T); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave A, màu đen, biển kiểm soát 38B1-165.61 và 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đỏ (của L Khắc H); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S màu đỏ, biển kiểm soát 19N1-005.83 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh nước biển (của L Khắc K). Quá trình điều tra xác định N Văn T không sử dụng xe mô tô Wave RS màu đỏ (của con gái N Thị H1), anh L Khắc K không sử dụng xe mô tô Wave S màu đỏ và điện thoại di động Oppo màu xanh nước biển vào việc đánh bạc; xe mô tô Wave A màu đen là của chị P Thị T (vợ L Khắc H) không biết anh H sử dụng làm phương tiện đi đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu. Còn lại vật chứng là 52 quân bài tú lơ khơ, số tiền 750.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu đỏ (thu của N Văn T) và 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đỏ (thu của L Khắc H) đã chuyển Chi cục THADS huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tỉnh bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKS-HS, ngày 26/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tỉnh truy tố bị cáo N Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

* *Trách nhiệm hình sự*: Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo N Văn T mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng về tội “Đánh bạc”.

* *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn được UBND xã xã P G xác nhận nên đề nghị miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

* *Vật chứng vụ án*: Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để: Tịch thu sung công quỹ n H1 nước: Số tiền 750.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu đỏ (thu của N Văn T) và 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đỏ (thu của L Khắc H) là các vật liên quan đến phạm tội. Tịch thu, tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ đây là vật liên quan đến phạm tội và không có giá trị sử dụng.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều thừa nhận như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà P Thị C, ông N Văn Đ và bà P Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử, xét thấy sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Tình tiết định tội, định khung, tính chất mức độ H1nh vi phạm tội:

- Tại phiên tòa các bị cáo N Văn T đã khai nhận đầy đủ H1nh vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai bị cáo có trong giai đoạn điều tra, phù hợp biên bản sự việc, biên bản tạm giữ tang vật, các biên bản làm việc, bản tường trình và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định khoảng 18 giờ 45 phút ngày 18/9/2023 tại n H1 bà P Thị C ở thôn Quang Lộc, xã xã P G, huyện Hương Khê, N Văn T (đang có 01 tiền sự về H1nh vi đánh bạc) đã thực hiện H1nh vi đánh bạc được thua bằng tiền Việt Nam đồng dưới hình thức sử dụng 52 quân bài tú lơ khơ đánh phỏm với những người liên quan anh L Khắc K và anh L Khắc H thì bị Công an xã xã P G, huyện Hương Khê phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại vị trí đánh bạc số tiền 750.000 đồng, H1nh vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

- Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, Hình vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, đến an toàn trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được NH nước nghiêm cấm việc đánh bạc dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân vẫn thực hiện tội phạm, bị cáo đánh bạc bằng hình thức dùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đánh “Phỏm”, T thua bằng tiền Việt Nam đồng với lỗi cố ý, chứng tỏ bị cáo liều lĩnh, coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử cân xét xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, Hình vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng, nhân thân, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và không có nhân thân xấu.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã t Hình khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Có bố được UBND tỉnh tặng Bằng khen nên căn cứ các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần.

- Xét bị cáo N Văn T không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo chấp Hình hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên cần căn cứ vào Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số: 01/2022, ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Điều 65 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần xử phạt tù nhưng cho bị cáo N Văn T được hưởng án treo cũng đảm bảo đủ nghiêm như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo N Văn T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã nhiều tuổi, không có nghề nghiệp ổn định, một mình phải nuôi dưỡng bố mẹ già được UBND xã xã P G, huyện Hương Khê xác nhận nên Hội đồng xét xử miễn phạt tiền cho bị cáo.

[5] Các Hình vi khác: - Trong vụ án này có anh L Khắc H và L Khắc K là những người cùng đánh bạc với bị cáo T nhưng tang số chỉ 750.000 đồng; L Khắc K chưa bị xử phạt Hình chính hay bị kết án về các tội liên quan đến Hình vi đánh bạc; Ngày 06/12/2021 L Khắc H bị Công an xã xã P G, huyện Hương Khê xử phạt Hình chính số tiền 2.000.000 đồng về Hình vi đánh bạc, đã chấp Hình xong. Do đó, Hình vi đánh bạc của L Khắc H và L Khắc K không đủ yếu tố cấu t Hình tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự nên ngày 25/9/2023 Công an huyện Hương Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hình chính đối với anh H và anh K là đúng quy định pháp luật, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với bà P Thị C và ông N Văn Đ là chủ n H1 nhưng tại thời điểm thực hiện Hình vi đánh bạc không có mặt, không biết các đối tượng sử dụng làm

địa điểm đánh bạc, không có căn cứ xử lý hình sự đối với những người này, Công an huyện Hương Khê không kết luận, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Vật chứng vụ án: Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để: Tịch thu sung công quỹ n H1 nước, gồm: Số tiền 750.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu đỏ (thu của N Văn T) và 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đỏ (thu của L Khắc H) là các vật liên quan đến phạm tội. Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ là 52 quân đây là vật chứng liên quan đến phạm tội và không có giá trị sử dụng.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[9] Về H1nh vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê và Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về H1nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến H1nh tố tụng, người tiến H1nh tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các H1nh vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến H1nh tố tụng, những người tiến H1nh tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp nhận định Hội đồng xét xử và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* *Điều luật:* Căn cứ điểm khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 1 Điều 47, các điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

* *Tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo N Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo N Văn T 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15 tháng 3 năm 2024).

Giao bị cáo N Văn T cho Ủy ban nhân dân xã xã P G, huyện Hương Khê, tỉnh H1 Tỉnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo N Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 luật Thi H1nh án hình sự, trong thời gian

thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì thực hiện theo Điều 93 luật Thi H1nh án hình sự.

* *Vật chứng vụ án:* - Tịch thu sung công quỹ n H1 nước, gồm: Số tiền 750.000 đồng (theo giấy nộp tiền ngày 29/01/2024 - bút lục 177); 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu đỏ (thu của N Văn T) và 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đỏ (thu của L Khắc H).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ là 52 quân.

(đặc điểm các vật chứng nêu trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2024 - bút lục 176).

* *Án phí:* Buộc các bị cáo Nô Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* *Quyền kháng cáo:* Bị cáo N Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh L Khắc H và anh L Khắc K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/3/2024); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà P Thị C, ông N Văn Đ và bà P Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H1 Tỉnh
- VKSND huyện Hương Khê;
- VKSND tỉnh H1 Tỉnh;
- CQTHHS CA h. Hương Khê;
- Sở tư pháp tỉnh H1 Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- Bị cáo; Những người liên quan
- UBND xã xã P G
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh